

Bản án số: **108/HNGĐ - ST**

Ngày 18/8/2022

V/v: *Tranh chấp về ly hôn và giao nuôi con.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vy Hoàng Hà

2. Ông Hồ Tiến Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2022/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Hà Thị O**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh **Lò Văn S**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/3/2022 và qua lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hà Thị O trình bày:

Chị Hà Thị O và anh Lò Văn S đăng ký kết hôn ngày 27/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Sau một thời gian chung sống, hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do giữa chị O và anh S bất đồng quan điểm về lối sống. Anh S không chịu làm ăn, nghiện ma túy, đánh đập chị O dẫn đến anh chị sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 đến nay. Chị O nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm dành cho nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc, nên viết đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Lò Văn S.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị Hà Thị O và anh Lò Văn S có một người con chung là Lò Chí M, sinh ngày 19/5/2015. Nếu ly hôn chị O có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị Hà Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn anh Lò Văn S: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử; quá trình giải quyết vụ án anh Lò Văn S cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã nhiều lần đến nhà anh Lò Văn S để tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập nhưng anh S vẫn không có mặt tại Tòa án do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đối với anh S được.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp tại phiên tòa:

Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn có mặt tham gia giải quyết vụ việc theo giấy triệu tập, tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn không chấp hành đúng quy định, vắng mặt tại các buổi làm việc, do đó cần xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các điều 28; 35; 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cần chấp nhận cho chị Hà Thị O được ly hôn với anh Lò Văn S.

Về con chung: Giao con chung Lò Chí M, sinh ngày 19/5/2015 cho chị Hà Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lò Văn S, bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm gặp con, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Hà Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Hà Thị O phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Nguyên đơn có mặt không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị O có đơn ly hôn đối với anh Lò Văn S và đề nghị giải quyết giao nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản chung của vợ chồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 luật Hôn nhân và gia đình và khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Bị đơn anh Lò Văn S có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của

Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án anh S không chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định, vắng mặt tại các buổi làm việc không có lý do, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt không có lý do tại phiên hòa giải và phiên tòa, do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Lò Văn S.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị O và anh Lò Văn S đăng ký kết hôn ngày 27/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân giữa chị Hà Thị O và anh Lò Văn S hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo về điều kiện kết hôn và đăng ký đúng thủ tục quy định của pháp luật, nên hôn nhân giữa hai bên là hợp pháp. Sau khi kết hôn, đến năm 2019 giữa hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn, chị O và anh S sống chung không hạnh phúc, dẫn đến ly thân từ năm 2019 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án và xác minh tại địa phương về mâu thuẫn vợ chồng cho thấy, giữa hai bên có nhiều mâu thuẫn không hòa giải đoàn tụ được, quá trình lấy lời khai, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị O giữ nguyên ý kiến, kiên quyết xin được ly hôn đối với anh Lò Văn S. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, không thể hòa giải để quay trở lại chung sống, đoàn tụ với nhau. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị O đối với anh Lò Văn S.

[3] Về con chung: Qua xác minh tại địa phương xem xét hoàn cảnh, môi trường sống và khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng con, cũng như nguyện vọng của con chung và ý kiến của chị O, xét thấy cần giao con Lò Chí M, sinh ngày 19/5/2015 cho chị Hà Thị O trực tiếp trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 8 năm 2022 trở đi, cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lò Văn S.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị O có ý kiến không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hà Thị O chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; các điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị O được ly hôn anh Lò Văn S.
- **Về con chung:** Buộc anh Lò Văn S giao con chung Lò Chí M, sinh ngày 19/5/2015 cho chị Hà Thị O trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 9 năm 2022 trở đi, cho đến lúc con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lò Văn S.

Anh Lò Văn S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về án phí:** Chị Hà Thị O chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị O đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0006812 ngày 04/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 18/8/2022. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Hợp;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp;
- UBND xã Liên Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Quán Vi Tuấn

